TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2018/QĐST - HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 22 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tài M, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Đinh Thị L và anh Nguyễn Tài M có 01 con chung là Nguyễn Thế P, sinh ngày 19-8-2013. Chị L, anh M thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, anh M cấp dưỡng nuôi con cùng chị L mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 5 năm 2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị L 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0005156, ngày 03-5-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Thị Nhàn